TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2024/HS-PT
Ngày: 29 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Thông Kbuôr;

2. Bà Lưu Thị Thu Hường.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo Phan Anh T, về tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 23/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Anh T, s**inh ngày 23/7/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số 181/14/7 Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ chụp ảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Q, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị D, sinh năm 1976; vợ Lê Thị Thúy V, sinh năm 1999; có một con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Phan Anh T bị bắt Tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2023, đến ngày 29/9/2023, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2020, Phan Anh T làm việc cho một doanh nghiệp bán hàng Online, thông qua giao hàng tiết kiệm ở thành phố Hồ Chí Minh thì T phát hiện ra lỗ hổng để thay đổi giá trị đơn hàng, cần phải nhập mã OTP để sử dụng thay vào mật khẩu của tài khoản cá nhân, sau đó thay đổi giá trị đơn hàng (tiền thu hộ) từ cao xuống thấp. Ngày 12/5/2023, T sử dụng điện thoại Iphone XR, truy cập vào trang "Chợ tốt"; qua tìm kiếm thông tin thì biết được anh Đỗ Thế H, trú tại thôn Mỹ Thạch, xã Bình Tân, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, cần bán 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax 128GB, màu xanh lá với giá 19.000.000đ nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh H. Sau đó T đến cửa hàng bán điện thoại ở thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar mua hai "sim rác". T dùng 01 sim số "0879.77.88.27" đăng ký mạng 4G, rồi tạo Zalo ảo tên "Jet" nhắn tin với anh H xưng tên "Tú", địa chỉ: Số 71, Nguyễn Tất Thành, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, hỏi mua điện thoại. Sau khi trao đổi việc giao nhận hàng thì T yêu cầu anh H gửi hàng qua hệ thống «Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ» để nhân viên giao hàng (Shipper), T cung cấp cho anh H địa chỉ số 88 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar để tránh bị phát hiện, rồi nhân viên giao hàng sẽ điện thoại vào số 0879.77.88.27 cho T giao điện thoại và thu hộ tiền cho anh H (CoD).

Ngày 13/4/2023 anh H nhắn tin qua Zalo ảo "Jet" của T và gửi ảnh chụp màn hình điện thoại có tài khoản của anh H đã đăng ký trên hệ thống giao hàng tiết kiệm để gửi đơn hàng điện thoại di động Iphone 13 Pro Max cho T. Tài khoản của app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ" này có tên **S22161552.MT17-03-C42. 1716514327** (hay còn gọi là mã vận đơn), các thông tin thể hiện trên tài khoản tên người gửi hàng, số tiền thu hộ, các loại phí, địa chỉ nơi giao hàng, thời gian gửi hàng, trạng thái đơn hàng. Khi đó T biết hàng được gửi theo đúng ý của mình nên T chuẩn bị phương án để chiếm đoạt tài sản của anh H.

Khoảng 13 giờ 37 phút ngày 14/5/2023, T dùng sim số 0941473289 đăng ký mạng 4G giả giọng người Huế gọi điện thoại vào số 0983.178.195 của chị Võ Thị Mỹ H1 là bạn của anh H thì anh H nghe máy, T liền giả mạo nhân viên "shipper" giao hàng của Bưu cục giao hàng tiết kiệm Ea Kar nói với anh H *"anh ơi, hàng của anh người nhận không có ở nhà, giờ anh có muốn lưu kho hay trả hàng trực tiếp về"* thì anh H nói "đợi chút để điện cho người nhận hàng", anh H liền điện thoại vào số 0879.77.88.27 cho "Tú" cũng chính là T và hỏi *"hàng tới rồi, shipper gọi cho em mà sao anh không nhận hàng"* thì T nói *"đang đi công việc, chiều tối mới về, chiều tối giao được không*", anh H nói lại với T *"để em nói shipper lưu lại kho rồi anh sắp xếp nhận hàng sớm dùm em nhé"*. Sau đó anh H điện lại cho T (shipper) nói "anh để mai hoặc mốt giao lại được không" thì T liền nói *"không được, bây giờ hàng hóa nhiều, anh muốn lưu kho thì vui lòng cung cấp mã OTP để tiến hành lưu kho".* Anh H tin tưởng nên đã đọc mã OTP 873541 xác nhận qua điện thoại cho T, nhận được mã OTP

T nhập số điện thoại 0983.178.195 của chủ tài khoản trong app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ" trên điện thoại cá nhân Iphone XR màu vàng để đăng nhập vào tài khoản trong app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ". Sau khi đăng nhập thành công vào tài khoản trong app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ" lần đầu T thay đổi mật khẩu tài khoản của anh H thì hệ thống giao hàng tiết kiệm gửi mã OTP về số điện thoại 0983.178.195. Do đó, để chiếm quyền sử dụng trong app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ" trong hệ thống T tiếp tục yêu cầu anh H cung cấp lại mã OTP mới gửi về số 0983.178.195 bằng cách nói qua điện thoại với lý do *"anh ơi, mã OTP nãy bị lỗi, anh gửi lại mã mới cho em"*. H đọc mã OTP 755262 lần thứ hai cho T nhập vào tài khoản thì hệ thống báo *"xác thực thành công"* thì T đã chiếm được quyền sử dụng tài khoản thành công. Do sợ anh H sẽ truy cập vào tài khoản không được sẽ nghi ngờ và báo cho hệ thống giao hàng tiết kiệm nên T nói với anh H "đừng truy cập vào tài khoản này nữa vì đơn hàng này đã lưu kho 24 giờ nên không truy cập được đâu", anh H nói lại "OK". Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Vision màu đỏ biển số 36C2-159.69 của anh T1và nói đi có chút việc thì anh T1 đồng ý. T điều khiển xe mô tô một mình đi từ thị trấn Quảng Phú, huyện Cư Mgar đến Bưu cục giao hàng tiết kiệm ở thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, T đến trước Siêu thị tại Trung tâm thị trấn Ea Kar, địa chỉ số 88 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar. Tại đây, T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng để vào app "Giaohangtietkiem-Nhanh&Rẻ" vào mục "Chats yêu cầu" vào thanh công cụ *"sửa thông tin đơn hàng"* để thay đổi giá trị đơn hàng trong hệ thống từ số tiền 19.000.000đ thành 213.000đ thì hệ thống báo "sửa thành công".

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, T đi xe mô tô đến Bưu cục giao hàng tiết kiệm Ea Kar sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng đưa hình ảnh mã tài khoản cho nhân viên bưu cục xem và nói *"Anh ơi cho em nhận đơn hàng này với"*. Nhân viên bưu cục kiểm tra mã đơn hàng trên máy tính và xác định giá tiền thu 213.000đ và tìm Bưu kiện có mã đơn hàng "1716.514.327" đưa cho T xác nhận hàng T đưa số tiền 220.000đ cho nhân viên Bưu cục, rồi T điều khiển xe đi về hướng thành phố Buôn Ma Thuột đi được khoảng 08km thì T rẽ vào bên phải có đường nhỏ để đi tắt qua huyện Cư Mgar, đi được khoảng 200m thì T dừng xe rồi mở bưu kiện ra xem thì có một chiếc điện thoại di động IPHONE 13 Pro Max 128GB, màu xanh lá, một cục sạc Iphone và một dây sạc. Sau đó T tháo hai "sim rác" đã sử dụng và vỏ hộp bưu kiện vứt bỏ bên lề đường rồi điều khiển xe về huyện Cư Mgar trả xe cho T1. Tài sản chiếm đoạt được T mang về nhà cất giấu. Đến ngày 30/5/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T về hành vi chiếm đoạt tài sản.

Quá trình điều tra Phan Anh T tự khai nhận đã thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản khác với phương thức, thủ đoạn cách thức tương tự như trên, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Ngày 25/4/2023, T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng, liên lạc với anh Nguyễn Tiến T2, sinh năm 1997 trú tại xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để thực hiện hành vi chiếm đoạt một máy ảnh Canon 5D Mark III; T đồng ý mua của anh T2 máy ảnh Canon 5D Mark III với giá 16.700.000 đồng và thống nhất nơi giao nhận hàng Bưu cục giao hàng tiết kiệm Nha Trang, tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Sau khi anh T2 chuyển hàng để tạo sự tin tưởng T lấy giấy nộp tiền của ngân hàng AgriBank viết thông tin nộp tiền mua máy ảnh Canon 5D Mark III rồi chụp gửi qua zalo cho anh T2 . T sử dụng điện thoại liên hệ với anh T2 xưng là nhân viên Shipper để xin mã OTP anh T2 tin tưởng nên đã cung cấp mã OTP cho nhân viên shipper cũng là T. Khi nhận được mã OTP T vào tài khoản đơn hàng của anh T2 để thay đổi Gmail của anh T2 thành mybamboo16@gmail. com. Sau đó T bắt xe khách xuống Nha Trang đến nơi T đăng nhập vào hệ thống của Bưu cục giao hàng tiết kiệm để sửa thông tin đơn hàng, sửa số tiền từ 16.700.000 đồng thành 140.000 đồng rồi nhận hàng chiếm đoạt được mang về nhà cất giấu.

- Vụ thứ hai: Vào ngày 11/5/2023, T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng, liên lạc với anh Vũ Thanh T3, sinh năm 1995 nơi ở hiện tại phường 15, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 Fly cam loại DJI AIR 2S; T đồng ý mua của anh T3 01 Fly cam loại DJI AIR 2S với giá 18.500.000 đồng và thống nhất nơi giao nhận hàng tại Bưu cục giao hàng tiết kiệm Lâm Viên, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi anh T3 chuyển hàng để tạo sự tin tưởng T lấy giấy nộp tiền của ngân hàng AgriBank viết thông tin nộp tiền mua Fly cam rồi chụp gửi qua zalo cho anh Tú. T sử dụng điện thoại liên hệ với anh T3 xưng là nhân viên shipper để xin mã OTP anh T3 tin tưởng nên đã cung cấp mã OTP cho nhân viên shipper cũng là T. Khi nhận được mã OTP T vào tài khoản đơn hàng của anh T3 để thay đổi Gmail của anh T3 thành mybamboo16@gmail.com. Sau đó T đăng nhập vào hệ thống của Bưu cục giao hàng tiết kiệm để sửa thông tin đơn hàng, sửa số tiền từ 18.500.000đ thành 90.000đ rồi tiếp tục sửa số tiền từ 90.000đ xuống còn 0 đồng. Do không mua được vé đi Đà Lạt nhận đơn hàng nên T liên hệ với anh Đoàn Duy K nhờ anh K đến Bưu cục giao hàng tiết kiệm Lâm Viên, thành phố Đà Lạt nhận hàng rồi mang về thành phố Buôn Ma Thuột. Ngày 17/5/2023, Khánh điện cho T đến nhận hàng nhưng do T bận công việc nên nhờ Nguyễn Mạnh T2 đến nhận hàng rồi mang về nhà trọ của T2. Sau đó T đến lấy tài sản mang về nhà cất giấu.

- Vụ thứ ba: Ngày 20/5/2023, T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng, liên lạc với anh Nguyễn Vinh H1, cư trú tại phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân,

thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 12 Pro Max 256GB, màu vàng và 01 loa A1 nhãn hiệu BO; T đồng ý mua của anh H1 các tài sản trên với giá 18.300.000 đồng và thống nhất nơi giao nhận hàng tại bưu cục Viettel Post Buôn Ma Thuột, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi anh H1 chuyển hàng, T sử dụng điện thoại liên hệ với anh H1 xưng là nhân viên shipper để xin mã OTP xác nhận lưu hàng tại kho, anh H1 tin tưởng nên đã cung cấp mã OTP cho nhân viên shipper cũng là T. Sau đó T đăng nhập vào hệ thống của Viettel Post để sửa thông tin đơn hàng, sửa số tiền từ 18.300.000đ thành 210.000đ. Nhưng do thời điểm này T đang chụp ảnh kỷ yếu ở thị xã Buôn Hồ nên T điện thoại cho vợ là Lê Thị Thúy V nói đi đến căn nhà cao cấp Hoàng Anh Gia Lai ở phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột để nhận hàng. Khi đến địa điểm nhận hàng thì T điện thoại cho V nói nhận hàng xong thì trả cho nhân viên giao hàng shipper số tiền 210.000đ, sau khi nhận hàng V mang về rồi giao cho T.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, quá trình điều tra T còn khai nhận đã tiến hành thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác nữa nhưng do bị hại không cung cấp mã OTP nên T không chiếm đoạt được tài sản, cụ thể:

+ Tháng 4/2023, Phan Anh T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng, thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 13 Promax ở Bưu cục giao hàng tiết kiệm quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh với giá 17.000.000đ nhưng không thành công, do bị hại không cung cấp mã OTP nên T không chiếm đoạt được tài sản.

+ Ngày 11/5/2023, Phan Anh T sử dụng điện thoại Iphone XR màu vàng, thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc máy chụp ảnh CANON 5D Mark II tại Bưu cục giao hàng tiết kiệm huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông với giá 11.000.000đ nhưng không thành công và cũng chưa xin mã OTP để thay đổi giá trị đơn hàng nên T không chiếm đoạt được tài sản.

Tại kết luận định giá tài sản số 20 ngày 02/6/2023 và Kết luận định giá tài số 29 ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ea Kar kết luận: 01 điện thoại Iphone 13 ProMax 128GB, màu xanh lá có giá trị 17.500.000 đồng, 01 cục sạc Iphone và dây sạc có giá trị 500.000 đồng. Tổng giá trị 18.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài số 29 ngày 05/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Ea Kar kết luận: 01 máy ảnh Canon 5D Mark III, có giá trị 16.700.000 đồng;01 Flycam DJI mini có giá trị 18.500.000 đồng; 01 Iphone 12

ProMax 256GB màu vàng có giá trị 16.000.000 đồng và 01 loa BO có giá trị 2.300.000 đồng. Tổng giá trị là 18.300.000 đồng (BL số: 65).

Tại Kết luận định giá tài số 31 ngày 18/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Ea Kar kết luận: 01 Fly cam loại DJI AIR 2S, có giá trị là 18.990.000 đồng. (BL số: 70).

- Kết luận giám định số 799 ngày 10/7/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk trả lời về việc khôi phục, trích xuất dữ liệu trong điện thoại di động Iphone XR màu vàng mà Phan Anh T đã sử dụng để chiếm đoạt tài sản, kết quả:

+ Tìm thấy 491 tin nhắn SMS trong thời gian từ ngày 01/10/2022 đến 30/5/2023.

+ Chụp được 100 ảnh nội dung nhật ký cuộc gọi trong thời gian từ 01/10/2022 đến 30/5/2023.

+ Không tìm thấy tin nhắn Messenger (Facebook), Zalo trong thời gian từ 01/10/2022 đến 30/5/2023.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 23/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội *"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt: Phan Anh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2023 đến ngày 29/9/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2023 bị cáo Phan Anh T có đơn kháng cáo, với nội dung xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử*

thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo Phan Anh T cho rằng sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt và đã được cơ quan điều tra trả lại cho các bị hại để khắc phục hậu quả do vậy đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS nhưng Tòa án không áp dụng cho bị cáo. Xét thấy các tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, bị cáo cất giấu ở nhà chỉ sau khi cơ quan điều tra bắt giữ, khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo thì bị cáo mới giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt. Do vậy, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS như bị cáo kháng cáo.

Xét mức hình phạt 02 năm 03 tháng tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Khi quyết định mức hình phạt, tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại các điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, hơn nữa trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp các tình tiết mới chứng minh bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi con nhỏ (sinh năm 2022) và có mẹ ruột mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư), bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; Mặt khác, bị cáo phạm tội nhưng các lần phạm tội của bị cáo đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 về áp dụng Điều 65 BLHS về án treo, thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Anh T. Sửa án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt: Áp dụng các điểm b và đ khoản 2 Điều 290, điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo **Phan Anh T 02 năm 03 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo về tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt*". Thời gian thử thách là 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phan Anh T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 25/4/2023 đến ngày 20/5/2023, bị cáo đã sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để chiếm đoạt 01 máy ảnh Canon 5D Mark III của anh Nguyễn Tiến T2, trị giá 16.700.000đ; 01 Fly cam loại DJI AIR 2S của anh Vũ Thanh T3, trị giá 18.990.000đ; 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 13 Pro Max 128GB, màu xanh lá, 01 cục sạc và 01 dây sạc của anh Đỗ Thế H trị giá 18.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động IPHONE 12 Pro Max 256GB, màu vàng và 01 loa A1 nhãn hiệu BO của anh Nguyễn Vinh H1 trị giá 18.300.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 71.990.000đồng *(bảy mươi mốt triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng)*. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm b, đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự, là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: mức hình phạt 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và trả lại cho các bị hại nên chưa gây thiệt hại, sau khi bị cơ quan điều tra khởi tố bị cáo đã tư nguyện đầu thú các lần phạm tội khác, các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm, con nhỏ sinh năm 2022, Mẹ bệnh hiểm nghèo (Ung thư), bố thường xuyên đau ốm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng thêm Điều 65 của BLHS và Nghị quyết 01/2022/NQH-ĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sữa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo kèm thời gian thử thách để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương phối hợp với gia đình nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cũng như tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc người thân. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm theo hướng chuyển hình từ phạt tù sang hưởng án treo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357; điểm b khoản 1 Điiều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Anh T; Sửa Bản án sơ thẩm số 46/2023/HS-ST ngày 23/11/2023 của Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 290; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các điểm b, d khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQH-ĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sữa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo.

Xử phạt: Phan Anh T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án reo, thời gian thử thách 4 năm 6 tháng năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*".

Giao bị cáo cho UBND phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT - CA T.Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện Ea Kar;
- CQTHAHS Công an huyện Ea Kar;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền